

Yên Bái, ngày 19 tháng 4 năm 2018

Số: 01 /QCPH-UBND-HPN

## QUY CHẾ

### Phối hợp hoạt động giữa Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Yên Bái

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bình đẳng giới ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20 tháng 01 năm 2018 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới;

Căn cứ Nghị định số 56/2012/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định trách nhiệm của Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp trong việc bảo đảm cho các cấp Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam tham gia quản lý nhà nước;

Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái và Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh Yên Bái thống nhất ban hành Quy chế phối hợp công tác như sau:

## Chương I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này quy định về việc phối hợp hoạt động và mối quan hệ công tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh nhằm đảm bảo cho Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tham gia vào các hoạt động quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.

#### Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

Mối quan hệ công tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Yên Bái là mối quan hệ phối hợp trên nguyên tắc tôn trọng, bình đẳng, dân chủ, công khai, tạo điều kiện thuận lợi để cùng thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mỗi cơ quan theo quy định của pháp luật.

#### Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp trong việc tham gia xây dựng các cơ chế, chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án... có liên quan đến quyền, lợi ích của phụ nữ, trẻ em thuộc chức năng quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Phối hợp trong việc tuyên truyền, tổ chức thực hiện và giám sát thực hiện chính sách pháp luật liên quan đến phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới.

3. Phối hợp trong việc chăm lo xây dựng hệ thống chính quyền và tổ chức Hội Liên hiệp phụ nữ các cấp vững mạnh, phát triển; đồng thời tạo điều kiện

thuận lợi cho Hội Phụ nữ tham gia các hoạt động quản lý nhà nước liên quan đến phụ nữ, trẻ em.

## **Chương II**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 4. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm**

1. Mời Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh:

a) Tham gia xây dựng, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, trật tự an toàn xã hội liên quan đến quyền, lợi ích của phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới theo quy định của pháp luật;

b) Phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật;

c) Tham gia là thành viên chính thức trong các tổ chức tư vấn (Hội đồng, Ủy ban, Ban Chỉ đạo...) liên quan đến phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới;

d) Tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát những vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích của phụ nữ, trẻ em, bình đẳng giới; phòng, chống bạo lực gia đình và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật.

2. Chỉ đạo các sở, ban, ngành khi soạn thảo văn bản có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của phụ nữ, trẻ em và nhiệm vụ của Hội Liên hiệp Phụ nữ trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh cần chủ động lấy ý kiến tham gia của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; đồng thời phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tuyên truyền, giáo dục chính sách pháp luật cho cán bộ, hội viên nhằm nâng cao nhận thức về vai trò của phụ nữ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; gắn với việc xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ nữ; phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh xác định những ngành, lĩnh vực phù hợp phát huy thế mạnh của phụ nữ để có kế hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt và sử dụng hiệu quả.

3. Chỉ đạo các cơ quan chức năng có trách nhiệm nghiên cứu giải quyết hoặc trả lời đối với các yêu cầu hoặc kiến nghị của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh về giải quyết các vụ việc vi phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, trẻ em.

4. Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tổ chức các cuộc họp để thu thập ý kiến về tình hình thực hiện chủ trương, luật pháp, chính sách; nghiên cứu, xem xét và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, trẻ em và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật.

5. Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh như hỗ trợ kinh phí, điều kiện và phương tiện làm việc, các hoạt động gây quỹ Hội, tổ chức sản xuất, dịch vụ, hỗ trợ phụ nữ giải quyết những vấn đề xã hội liên quan đến sự tiến bộ và bình đẳng của phụ nữ phù hợp với luật pháp, chính sách của Nhà nước.

6. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thực hiện Nghị định số 56/2012/NĐ-CP ngày 16/7/2012 của Chính phủ và các quy định tại Quy chế này.

7. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã chủ trì, phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp sáu tháng một lần thực hiện kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện chế độ, chính sách và những kiến nghị, đề xuất về các vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích của phụ nữ, trẻ em và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật; Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ cùng cấp mỗi năm một lần tổ chức sơ kết, đánh giá việc thực hiện Nghị định 56/2012/NĐ-CP ngày 16/7/2012 của Chính phủ và Quy chế này, gửi báo cáo về Ủy ban nhân dân cấp huyện để tổng hợp, đánh giá gửi về Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thông qua Sở Nội vụ.

### **Điều 5. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh có trách nhiệm**

1. Tham gia thảo luận hoặc đóng góp ý kiến vào các dự thảo chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, các chế độ, chính sách; bổ sung, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức lấy ý kiến liên quan đến phụ nữ, trẻ em phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

2. Thường xuyên xây dựng, củng cố hệ thống tổ chức Hội vững mạnh từ tỉnh đến cơ sở. Tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, phụ nữ thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, phát triển kinh tế; tham gia hoạt động xã hội, xóa đói giảm nghèo; xây dựng gia đình, làng, bản văn hóa; tham gia đấu tranh chống tiêu cực, tham nhũng và các tệ nạn xã hội; tham gia giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo có liên quan đến phụ nữ, trẻ em tại cơ sở, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Cử đại diện của Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tham gia các hoạt động quản lý nhà nước, làm thành viên chính thức trong các tổ chức tư vấn, các Ban Chỉ đạo, đoàn kiểm tra do Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc các Sở, ban, ngành tổ chức có liên quan đến quyền và lợi ích của phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới.

4. Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật có liên quan đến phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và Ủy ban nhân dân các cấp.

5. Tích cực phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hành chính nhà nước cùng cấp trong việc đặt ra mục tiêu, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ, năng lực quản lý của phụ nữ; hiểu và nắm vững các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước để thật sự phát huy được vai trò của Hội Liên hiệp Phụ nữ trong việc tham gia quản lý nhà nước.

6. Bồi dưỡng giáo dục, nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, hội viên, quần chúng phụ nữ nhằm phát huy quyền làm chủ của phụ nữ tham gia quản lý nhà nước.

7. Chủ động nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị các biện pháp, chính sách, liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, trẻ em, gia đình và bình đẳng giới; cung cấp kịp thời các thông tin liên quan đến phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới.

8. Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân các cấp, các sở, ban, ngành của tỉnh trong việc thực hiện trách nhiệm theo quy định của pháp luật về bình đẳng giới.

9. Hướng dẫn, hỗ trợ các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ thực hiện Nghị định số 56/2012/NĐ-CP ngày 16/7/2012 của Chính phủ và các quy định tại Quy chế này.

10. Chỉ đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp huyện, cấp xã phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện chế độ, chính sách và những kiến nghị, đề xuất về các vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích của phụ nữ, trẻ em và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật định kỳ sáu tháng một lần; Hội Liên hiệp Phụ nữ cấp xã phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức sơ kết, đánh giá việc thực hiện Nghị định 56/2012/NĐ-CP ngày 16/7/2012 của Chính phủ và Quy chế này định kỳ mỗi năm một lần.

#### **Điều 6. Môi quan hệ và chế độ làm việc**

1. Thường trực Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh được mời tham dự các phiên họp hoặc hội nghị chuyên đề của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và các vấn đề có liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của phụ nữ, trẻ em và bình đẳng giới.

2. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, các thành viên của Ủy ban nhân dân tỉnh được mời đến dự các kỳ họp của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh khi bàn về các nội dung hoạt động của Hội, các hoạt động phụ nữ tham gia xây dựng phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

3. Hàng năm, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh làm việc với Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh để kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện chế độ, chính sách và những kiến nghị, đề xuất về các vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích của phụ nữ, trẻ em và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật.

Thời gian, địa điểm, chương trình, nội dung làm việc do Sở Nội vụ tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

4. Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh cử 01 đồng chí Lãnh đạo chịu trách nhiệm chỉ đạo thực hiện Quy chế này và Nghị định số 56/2012/NĐ-CP ngày 16/7/2012 của Chính phủ.

5. Hai năm một lần Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh phối hợp tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 56/2012/NĐ-CP ngày 16/7/2012 của Chính phủ và Quy chế này.

#### **Điều 7. Chế độ thông tin báo cáo**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm thông tin cho Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh về tình hình kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng và các chủ trương, chính sách mới ban hành có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của phụ nữ, trẻ em trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh cử đại diện dự các kỳ Hội nghị, Đại hội Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, để nghe các kiến nghị với Ủy ban nhân dân tỉnh

về tình hình thực hiện chủ trương, chính sách, luật pháp và xử lý kịp thời những vi phạm đến quyền, lợi ích hợp pháp của phụ nữ, trẻ em.

3. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh có trách nhiệm gửi báo cáo về tình hình hoạt động của Hội; tình hình việc làm, đời sống, tâm tư, nguyện vọng của Hội viên và các vấn đề liên quan đến phụ nữ, trẻ em với Ủy ban nhân dân tỉnh theo định kỳ 6 tháng, một năm hoặc đột xuất, thông qua Sở Nội vụ tổng hợp tham mưu.

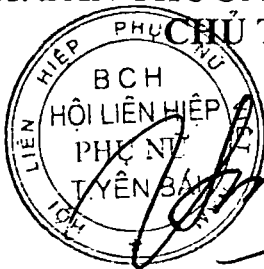
### Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

#### Điều 8. Tổ chức thực hiện

Hai bên có trách nhiệm phổ biến Quy chế này cho các đơn vị thực hiện theo hệ thống quản lý; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Nghị định số 56/2012/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ và Quy chế này, phối hợp với Hội Phụ nữ cùng cấp xây dựng Quy chế phối hợp làm việc nhằm tổ chức thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh đề ra.

**Điều 9.** Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc hoặc có những yêu cầu mới đặt ra, các ý kiến kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trao đổi, thống nhất với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh để xem xét sửa đổi, bổ sung Quy chế này cho phù hợp./.

TM. BAN THƯỜNG VỤ HỘI LHPN  
CHỦ TỊCH



Vũ Thị Hiền Hạnh

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Văn Tiến

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Hội LHPN Việt Nam;
- TT. Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Hội LHPN tỉnh;
- UBND, Hội LHPN các huyện, thị xã, thành phố;
- Chánh, Phó Chánh VP UBND tỉnh (NC);
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.